

SMSS	Họ	Tên	DT	Số	STK
TV	Lót	n	BH	Tiền	
T		T	HB		

1	K37.1	Nguyễn	Qu	3.6	9	3150
	03.06	n Thị	yê	9	7	000
8		n				
2	K37.1	Trần	Lo	3.1	8	2100
	03.01	Ngọc	ng	7	0	000
1						
3	K37.1	Đinh	Ch	3	8	2100
	03.02	Bảo	âu		0	000
4						
4	K37.1	Đặng	Li	2.9	8	2100
	03.05	Thị	nh	7	0	000
4		Trúc				
5	K37.1	Hoàng	Lâ	2.9	9	2100
	03.05	Thúc	m	4	8	000
0						
6	K37.1	Vi	Tu	2.7	9	2100
	03.01	Ngọc	yê	5	0	000
9		Anh	n			
7	K37.1	Trịnh	Li	2.7	8	2100
	03.05	Duy	nh	5	4	000
3						
8	K37.1	Trần	Nh	2.7	9	2100
	03.10	Hoài	ân	3	4	000
2						
9	K37.1	Võ	Ho	2.7	9	2100
	03.50	Thị	a	3	5	000
9		Ngọc				
1	K37.1	Phan	Kh	3.6	8	2625
	004.01	Duy	ươ	9	9	000
6		ng				
1	K37.1	Trịnh	M	3.3	8	2625
	104.08	Nguyễn	y	1	3	000
5		n Phư				
		ơng				
1	K37.1	Huỳnh	Ng	3.2	9	2625
	204.08	Lê Đại	ọc	8	2	000
8						
1	K37.1	Quách	Hu	3.2	9	2625
	304.07	Trọng	y	5	0	000
2						
1	K37.1	Trần	Vi	3.2	8	2625
	404.13	Minh	ễn	2	8	000
6						
1	K37.1	Trịnh	Ng	3.1	8	2100
	504.02	Kim	ân	9	3	000
1						

1 K37.1Phan Trí3.1 8 2100

604.04 Cao 9 1 000

2

1 K37.1DươngHu3.1 9 2100

704.01 Xuân y 7 3 000

2

1 K37.1Trần Kh3.1 8 2100

804.07 Nguyễn uy 7 8 000

4 n ên

Hoàng

1 K37.1Nguyễn Ng3.1 8 2100

904.02 n Tấn hĩa1 2 000

2

2 K37.1Đoàn Qu3.0 8 2100

004.10 Trung ân 8 0 000

5

2 K37.1Đỗ Vũ3.0 7 2100

104.13 Viết 3 9 000

9

2 K37.1Phạm Vi 2.9 8 2100

204.13 Xuân nh 2 7 000

7